TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 30-8-2017
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Ánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;
2. Ông Nguyễn Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2017/TLST-HNGĐ ngày 25/04/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2017/QĐXX-ST, ngày 03/8/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Như K, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Đức T sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm K, thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi;

Các đương sự đều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại Đơn khởi kiện ngày 11/4/2017, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Như K trình bày:

Chị và anh Huỳnh Đức T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 27/3/2015. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh T không lo làm ăn, xây dựng hạnh phúc gia đình, không cùng chị

chăm lo cho con. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không thể kéo dài nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Huỳnh Đức T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 (một) con chung tên Huỳnh Đức Gia H, sinh ngày 04/8/2015, hiện đang sống cùng chị. Về điều kiện nuôi con: chị đang là giáo viên mầm non, có thu nhập 3.500.000 đồng/tháng, sống cùng cha mẹ đẻ tại thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam,. Chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Bị đơn anh Huỳnh Đức T đã được triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

3. Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phan Thị Như K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn anh Huỳnh Đức T vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Như K và anh Huỳnh Đức T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2015 nên đây quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị K trình bày vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh T không quan tâm chăm sóc cho gia đình, không lo làm ăn. Anh T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án trình bày, hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của chị K. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ trình bày và yêu cầu ly hôn của chị K;

[2.2] Về con chung: Chị K và anh T có 01 (một) con chung tên Huỳnh Đức Gia H, sinh ngày sinh ngày 04/8/2015, hiện đang sống với mẹ. Xét chị K yêu cầu được nuôi con, cháu H dưới 36 tháng tuổi nên giao cháu H cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị K không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị Như K trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và trình bày không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[2.4] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[3] Án phí: Chị Phan Thị Như K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Như K về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con";

2. Chị Phan Thị Như K được ly hôn anh Huỳnh Đức T;

3. Giao cháu Huỳnh Đức Gia H, sinh ngày 04/8/2015 cho chị Phan Thị Như K trực tiếp nuôi dưỡng;

Anh Huỳnh Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở;

4. Chị Phan Thị Như K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị K đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0004642 ngày 24/04/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh